

Số /BC-UBND

Bắc Ái, ngày tháng năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.**

Thực hiện Kế hoạch số 5173/KH-UBND, ngày 10/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023;

Căn cứ các quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập;

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định, nay báo cáo kết quả như sau:

**1. Triển khai thực hiện.**

Thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch số 5173/KH-UBND, ngày 10/12/2023 về triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023; hướng dẫn của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 953/TTr-TTT, ngày 30/9/2023 về hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 222/KH-UBND, ngày 13/12/2023 để triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**2. Kết quả thực hiện.**

Kết quả kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 trên địa bàn huyện như sau:

- Số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 là 68 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Trong đó: số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện là 11 cơ quan, tổ chức, đơn vị; số cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc khối chính quyền cấp huyện là 48 cơ quan, tổ chức, đơn vị; và Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân 09 xã;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 là 306 người (*chưa tính 02 bản kê khai của Chỉ huy Trưởng Quân sự huyện, Trưởng Công an huyện*). Trong đó: số người kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là 03 người; số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm là 264 người; không có trường hợp phải kê khai tài sản thu nhập bổ sung; số người phải kê khai tài sản thu nhập phục vụ công tác cán bộ 39 người.

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là 11 người; số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là 164 người; số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra tỉnh là 94 người;

- Số bản kê khai đã công khai là 306 bản. Trong đó: Công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp là 306 bản Công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc là 0 bản.

**Chi tiết như sau:**

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐƠN VỊ TÍNH</b>	<b>SỐ LIỆU</b>
<b>I</b>	<b>Kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 (Số liệu kê khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023. Số liệu công khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 và không bao gồm kết quả công khai các bản kê khai của các năm trước và sau năm 2023)</b>		
1	Số người đã kê khai TSTN lần đầu	Người	03
2	Số người đã kê khai TSTN hằng năm	Người	264
3	Số người đã kê khai TSTN bổ sung	Người	0
4	Số người đã kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ	Người	39
5	Tổng số người đã được công khai bản KKTS	Người	306
5.1	Số người đã công khai bản KKTS bằng hình thức niêm yết	Người	0
5.2	Số bản kê khai công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp	Người	306
5.3	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Thanh tra tỉnh)	Bản KK	94
5.4	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy và Huyện ủy)	Bản KK	175
<b>II</b>	<b>Kết quả xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 (số liệu tính từ ngày 08/02/2023 đến ngày</b>		

	<b>31/12/2023)</b>		
6	Tổng số người đã tiến hành xác minh trong kỳ, Trong đó:	Người	10
6.1	Số người được xác minh ngẫu nhiên theo kế hoạch của năm 2022	Người	10
6.2	Số người được xác minh thuộc trường hợp khác	Người	0
7	Số người đã ban hành kết luận xác minh	Người	10
7.1	Số người chưa ban hành kết luận xác minh	Người	0
8	Tổng số người đã có kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm hoặc có hành vi vi phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập trong đó có ít nhất 01 hành vi không trung thực nêu trên.	Người	0
9	Số người có kết luận về những vi phạm, sai sót khác như kê khai sai mẫu, chưa đảm bảo theo hướng dẫn, không đầy đủ thông tin, thiếu chính xác về số liệu, thông tin kê khai, chậm thời hạn quy định... (nhưng không bị kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm)	Người	0
<b>III</b>	<b>Kết quả xử lý vi phạm trong công tác kê khai tài sản, thu nhập</b>		
10	Số người bị xử lý do không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm	Người	0
10.1	Xóa tên khỏi danh sách những người ứng cử	Người	0
10.2	Không được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử vào chức vụ đã dự kiến	Người	0
10.3	Kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo	Người	0
10.4	Kỷ luật bằng hình thức hạ bậc lương	Người	0
10.5	Kỷ luật bằng hình thức giáng chức	Người	0
10.6	Kỷ luật bằng hình thức cách chức	Người	0

10.7	Kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm	Người	0
11	Số người bị xử lý kỷ luật do có những vi phạm khác trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0

*(Kèm theo danh sách những người kê khai thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; danh sách những người kê khai thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; danh sách những người kê khai hàng năm; danh sách những người kê khai lần đầu; danh sách những người kê khai phục vụ công tác cán bộ)*

### **3. Đánh giá chung.**

Nhìn chung việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 trên địa bàn huyện được diễn ra theo đúng quy định; các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; các bản kê khai đều được công khai và tổng hợp gửi cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định;

Tuy nhiên, việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định, một số cán bộ, công chức chưa nghiên cứu kỹ các quy định về kê khai tài sản, thu nhập và kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, dẫn đến việc kê khai còn sai sót, như: một số người phải kê khai, kê khai chưa đúng mẫu quy định, bản kê khai không đầy đủ nội dung; bản kê khai không logic; bản giao bản kê khai về Thanh tra huyện chậm...

Trên đây là báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Ái báo cáo theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VPUB; TTH.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Ninh Thuận**